

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đại học, cao đẳng, TCCN hệ chính quy năm 2017 vào Trường Đại học Hồng Đức

Thực hiện Đề án tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy và kế hoạch tuyển sinh năm 2017, Trường Đại học Hồng Đức thông báo tuyển sinh ĐH, CĐ và TCCN năm 2017 như sau:

1. Vùng tuyển: Tuyển thí sinh trong cả nước.

2. Ngành tuyển sinh đào tạo theo chương trình hợp tác nước ngoài

- Liên kết đào tạo

Ngành đào tạo	Đối tượng	Chỉ tiêu	Trường liên kết và cấp bằng TN	Phương thức đào tạo
Quản trị kinh doanh quốc tế	Trúng tuyển	30	Đại học Rajamangala Thanyabury, Thái Lan	01 năm học tiếng Anh tại Trường Đại học Hồng Đức, 03 năm tiếp theo học tại các trường đối tác.
Các ngành: Kinh tế- Quản trị kinh doanh, Sư phạm, Kỹ thuật công nghệ, Vật lý máy tính, Vật lý kỹ thuật, Công nghệ sinh học, Bảo vệ môi trường, Nhạc họa	vào Trường Đại học Hồng Đức.	20	Đại học tổng hợp Zielona Gora, Ba Lan	

- Đào tạo nguồn nhân lực cho CHDCND Lào: Các ngành theo nhu cầu của người học và nhà nước.

+ Chỉ tiêu tuyển sinh năm 2017: 90

+ Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THPT (sinh viên được dạy học Tiếng Việt 01 năm trước khi học các ngành đăng ký).

Ghi chú: Chi tiết liên hệ phòng Hợp tác quốc tế (ĐT 02373.230.078, DĐ 0916.671.458).

3. Tuyển sinh đại học, cao đẳng: Trường Đại học Hồng Đức thực hiện tổ chức tuyển sinh đồng thời theo cả 2 phương thức:

Phương thức 1: Sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia (năm 2015, 2016, 2017);

Phương thức 2: Sử dụng kết quả học tập ở THPT;

Nhà trường tổ chức thi các môn năng khiếu trong tổ hợp môn xét tuyển.

3.1. Ngành, mã ngành, tổ hợp môn xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đại học, cao đẳng

Những ngành đánh dấu (*) sử dụng đồng thời cả hai phương thức tuyển sinh, trong đó 70% chỉ tiêu dùng cho phương thức 1 và 30% chỉ tiêu dùng cho phương thức 2.

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
I	Các ngành đào tạo đại học			1750
1	(*) Quản lý tài nguyên và môi trường	52850101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 2. Văn-Lý-Địa 3. Văn-Toán-Địa	50
2	(*) Kỹ thuật công trình xây dựng	52580201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh 4. Toán-Lý-Sinh	50

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
3	(*) Công nghệ kỹ thuật môi trường	52510406	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh 4. Toán-Lý-Sinh	40
4	(*) Kỹ thuật điện, điện tử	52520201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-Sinh 4. Toán-Lý-Sinh	50
5	(*) Công nghệ thông tin	52480201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-T.Anh 4. Toán-KHTN-T.Anh	60
6	(*) Nông học (định hướng công nghệ cao)	52620109	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-Văn 4. Toán-Sinh-T.Anh	50
7	(*) Bảo vệ thực vật	52620112	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-Văn 4. Toán-Sinh-T.Anh	50
8	(*) Lâm nghiệp	52620201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-Văn 4. Toán-Sinh-T.Anh	50
9	(*) Chăn nuôi (Chăn nuôi-Thú y)	52620105	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-Văn 4. Toán-Sinh-T.Anh	60
10	(*) Nuôi trồng thủy sản	52620301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-Văn 4. Toán-Sinh-T.Anh	40
11	(*) Kinh doanh nông nghiệp	52620114	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	50
12	Kế toán	52340301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	130
13	(*) Quản trị kinh doanh	52340101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	90
14	(*) Tài chính-Ngân hàng	52340201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	60

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
15	(*) Kinh tế	52310101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	60
16	(*) Xã hội học (định hướng Công tác xã hội)	52310301	1. Văn-Sử-Địa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-GD công dân 4. Văn-Sử-GD công dân	50
17	(*) Việt Nam học (định hướng Quản lý Du lịch-Khách sạn)	52220113	1. Văn-Sử-Địa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-GD công dân 4. Văn-Sử-GD công dân	50
18	(*) Tâm lý học (định hướng Quản trị nhân sự)	52310401	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 3. Văn-Toán- T.Anh 4. Văn-Toán-GD công dân	50
19	Luật	52380101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 3. Văn-Toán- T.Anh 4. Văn-Toán-GD công dân	90
20	Su phạm Toán học	52140209	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Lý-Sinh 4. Toán-Hóa-T.Anh	50
21	Su phạm Vật lí	52140211	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Lý-Sinh 4. Toán-Lý-Văn	40
22	Su phạm Hóa học	52140212	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Hóa-Sinh 3. Toán-Hóa-T.Anh	40
23	Su phạm Sinh học	52140213	1. Toán-Hóa-Sinh 2. Toán-Sinh-T.Anh 3. Toán-Sinh-Văn	40
24	Su phạm Ngữ văn	52140217	1. Văn-Sử-Địa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Sử 4. Văn-Toán-Địa	50
25	Su phạm Lịch sử	52140218	1. Văn-Sử-Địa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Hóa-Sử 4. Văn-Sinh-Sử	40
26	Su phạm Địa lí	52140219	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 3. Văn-Toán-Địa 4. Văn-Địa-GD công dân	40
27	Su phạm Tiếng Anh	52140231	1. Toán-Lý-T.Anh 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Toán-KHTN-T.Anh 4. Toán-KHXH-T.Anh	70

TT	Ngành học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển	Chỉ tiêu
28	Giáo dục Tiểu học	52140202	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 3. Văn-Toán-T.Anh 3. Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	100
29	Giáo dục Mầm non	52140201	Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	120
30	(*)Giáo dục thể chất	52140206	Toán-Sinh-Năng khiếu (Bật xa tại chỗ và chạy 100m)	40
II	Các ngành đào tạo cao đẳng			240
1	(*)Công nghệ thông tin	51480201	1. Toán-Lý-Hóa 2. Toán-Lý-T.Anh 3. Toán-Hóa-T.Anh 4. Toán-KHTN-T.Anh	30
2	(*)Kế toán	51340301	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	60
3	(*)Quản trị kinh doanh	51340101	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Văn-Toán-Lý 4. Văn- Toán-Hóa	40
4	(*)Giáo dục Mầm non	51140201	Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	50
5	(*)Giáo dục Tiểu học	51140202	1. Toán-Lý-Hóa 2. Văn-Sử-Địa 3. Văn-Toán-T.Anh 3. Toán-Văn-Năng khiếu (Đọc, kể diễn cảm và Hát)	30
6	(*)SP Tiếng Anh	51140231	1. Toán-Lý-T.Anh 2. Văn-Toán-T.Anh 3. Toán-KHTN-T.Anh 4. Toán-KHXX-T.Anh	30

- **Tuyển sinh đào tạo liên thông từ cao đẳng lên đại học, từ trung cấp chuyên nghiệp lên cao đẳng đối với tất cả các ngành; từ trung cấp chuyên nghiệp lên đại học** gồm 5 ngành: Kế toán, Nông học, Giáo dục Mầm non, Lâm nghiệp và Chăn nuôi.

Thí sinh đăng ký dự thi kỳ thi THPT Quốc gia theo tổ hợp môn xét tuyển của ngành học liên thông; đăng ký dự thi theo hình thức dành cho thí sinh tự do.

- Thông tin cần lưu ý:

+ Ngành Giáo dục thể chất (D140206) tuyển sinh những thí sinh có ngoại hình cân đối, nam cao từ 1,65m, nữ cao từ 1,55m và điểm môn Năng khiếu phải đạt từ 5,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10); ngành GD Mầm non, điểm môn Năng khiếu phải đạt từ 4,0 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

+ Thí sinh trúng tuyển vào trường sau khi kết thúc học kỳ I, nếu được xếp loại học tập từ trung bình trở lên được quyền đăng ký học thêm ngành thứ 2 (*được bảo lưu các học phần ở ngành thứ nhất*) để sau khi kết thúc khoá học sinh viên được cấp 2 bằng tốt nghiệp.

3.2. Thi các môn năng khiếu: Thí sinh đăng ký thi năng khiếu **Đọc, kể diễn cảm và Hát** (nếu có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào ngành Giáo dục Mầm non và Giáo dục Tiểu học) hoặc **Bật xa tại chỗ và Chạy 100m** (nếu có nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào ngành Giáo dục thể chất);

- **Thời gian đăng ký:** từ ngày 02/5 đến 30/6/2017 tại phòng Quản lý đào tạo-Trường ĐH Hồng Đức (*theo mẫu Phụ lục 1*).

- **Thời gian thi:** Từ ngày 01/7 đến 02/7/2017. Khi cần thi năng khiếu bổ sung, nhà trường sẽ thông báo thời gian đăng ký và lịch thi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Lịch cụ thể sẽ thông báo trên website của Nhà trường tại địa chỉ <http://www.hdu.edu.vn>.

3.3. Đăng ký xét tuyển

a) Đối với phương thức sử dụng kết quả Kỳ thi THPT quốc gia

- **Ngành tuyển:** Áp dụng cho tất cả các ngành.

- **Điều kiện ĐKXT:**

+ Tốt nghiệp THPT, TCCN, CĐ;

+ Thí sinh có điểm thi kỳ thi THPT quốc gia các năm 2015, 2016 và 2017 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

+ Tổng điểm các môn của tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển có kết quả từ 1,0 điểm trở xuống;

- **Hình thức ĐKXT:**

+ Đối với xét tuyển đợt 1, nộp phiếu ĐKXT cùng với hồ sơ đăng ký dự thi THPT quốc gia qua Sở Giáo dục và Đào tạo (theo mẫu quy định);

+ Đối với xét tuyển đợt bổ sung, thí sinh ĐKXT qua bưu điện, trực tuyến (online) hoặc trực tiếp tại trường,

Địa chỉ ĐKXT: Phòng Quản lý đào tạo - Trường Đại học Hồng Đức, số 565 - Quang Trung 3 - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa.

- **Thời gian ĐKXT:**

Đợt	Thời gian tiếp nhận ĐKXT	Thông báo kết quả trúng tuyển	Tiếp nhận việc xác nhận nhập học	Dự kiến thời gian nhận học
1	01/4-20/4/2017	01/8/2017	02-07/8/2017	26-27/8/2017
BS1	13/8-26/8/2017	28/8/2017	29/8-04/9/2017	16-17/9/2017
BS2	04/9-16/9/2017	18/9/2017	19-25/9/2017	07-08/10/2017

Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu xét tuyển bổ sung nhà trường sẽ thông báo công khai.

b) Đối với phương thức sử dụng kết quả học tập 3 năm ở THPT

- **Ngành tuyển:** Áp dụng cho những ngành đánh dấu (*).

- **Điều kiện:**

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT;

+ Ngưỡng đảm bảo chất lượng: Đối với bậc đại học, điểm trung bình chung của các môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển không nhỏ hơn 6,0 (theo thang điểm 10); riêng ngành Giáo dục thể chất, các môn học được tính gồm 2 môn học thuộc tổ hợp môn xét tuyển và điểm thi năng khiếu. Đối với bậc cao đẳng, tốt nghiệp THPT.

- **Hồ sơ ĐKXT:**

+ Đơn đăng ký xét tuyển (*theo mẫu Phụ lục 2*);

+ Bản sao học bạ trung học phổ thông;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp đối với thí sinh TN trước năm 2017;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (*nếu có*);

+ 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ.

- Thời gian ĐKXT:

Đợt	Thời gian tiếp nhận ĐKXT	Thi năng khiếu bổ sung (nếu có)	Thông báo kết quả trúng tuyển	Dự kiến thời gian nhận học
1	01/6-31/7/2017		01/8/2017	26-27/8/2017
BS1	13/8-26/8/2017		28/8/2017	16-17/9/2017
BS2	04/9-16/9/2017	17/9/2017	18/9/2017	07-08/10/2017

Sau mỗi đợt xét tuyển, nếu xét tuyển bổ sung nhà trường sẽ thông báo công khai.

- Hình thức ĐKXT: Thí sinh ĐKXT qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Trường,

Địa chỉ ĐKXT: Phòng Quản lý đào tạo - Trường Đại học Hồng Đức, số 565 - Quang Trung 3 - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa.

4. Tuyển sinh Trung cấp Sư phạm Mầm non:

a) **Chỉ tiêu tuyển sinh:** 100

b) **Hình thức tuyển sinh:** Xét tuyển theo kết quả học tập (tổng điểm) lớp 12.

Tổng điểm = Điểm TBC các môn học + điểm TB môn Toán + điểm TB môn Văn + điểm Năng khiếu.

Môn kiểm tra năng khiếu: Thí sinh chọn 1 trong 2 nội dung: **Đọc, Kể diễn cảm** hoặc **Hát**

c) **Đăng ký**

- **Thời gian nộp hồ sơ:** Từ ngày 03/4-01/9/2017;

- **Hình thức ĐK:** Thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện hoặc trực tiếp tại Trường,

Địa chỉ ĐKXT: Phòng Quản lý đào tạo - Trường Đại học Hồng Đức, số 565 - Quang Trung 3 - Phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa.

- **Hồ sơ gồm:**

+ Phiếu đăng ký tuyển sinh vào trung cấp sư phạm mầm non (theo mẫu Phụ lục 3)

+ Bản sao học bạ trung học phổ thông;

+ Bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời;

+ Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

+ 01 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên hệ;

+ 01 ảnh cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng.

d) **Thời gian kiểm tra năng khiếu:** Ngày 23/9/2017.

5. Chính sách ưu tiên: Điểm ưu tiên khu vực và đối tượng được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Về tuyển thẳng và xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Lệ phí đăng ký: Thực hiện theo quy định của liên Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT, cụ thể:

- Đăng ký xét tuyển CĐ, ĐH: 30.000 đ/hồ sơ;

- Đăng ký thi năng khiếu CĐ, ĐH: 300.000 đ/hồ sơ;

- Đăng ký xét tuyển và kiểm tra năng khiếu TCSP Mầm non: 300.000 đ/hồ sơ.

8. Địa chỉ liên hệ

Các thông tin chi tiết về tuyển sinh, liên hệ phòng Quản lý đào tạo - Trường Đại học Hồng Đức (**Phòng 207, Nhà Điều hành, Cơ sở chính - Số 565 Quang Trung 3 - phường Đông Vệ - Thành phố Thanh Hoá**), điện thoại 02373.910.619; 02373.914.852, hoặc xem thông tin tại website: <http://www.hdu.edu.vn>

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Thanh Hoá (để phối hợp);
- Các phòng Giáo dục huyện, thị, TP (để phối hợp);
- Các trường THPT (để phối hợp);
- Sở GD&ĐT các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Lê Văn Trường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÍ THI NĂNG KHIẾU

(dành cho tuyển sinh đại học, cao đẳng)

Vào ngành:.....

Họ và tên thí sinh:

Số CMND:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ liên lạc:

.....

.....

Điện thoại:; **Email:**

Đăng kí môn thi năng khiếu:.....

.....

....., ngày tháng năm 2017

NGƯỜI ĐĂNG KÍ

(kí, ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Môn thi năng khiếu ngành GD Mầm non và GD Tiểu học: Đọc, kể diễn cảm và Hát
- Môn thi năng khiếu ngành GD Thể chất: Bật xa tại chỗ và chạy 100m;
- Yêu cầu của ngành GD thể chất: tuyển sinh những thí sinh có ngoại hình cân đối, nam cao từ 1,65m trở lên, nữ cao từ 1,55m trở lên
- Đăng ký từ ngày 02/5 đến 30/6/2017;
- Lịch thi (dự kiến): Từ ngày 01/7 đến 02/7/2017, cụ thể được thông báo trên website của Nhà trường tại địa chỉ <http://www.hdu.edu.vn>.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
ĐẠI HỌC/CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2017
(Theo phương thức sử dụng kết quả học tập ở THPT)

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hồng Đức.

Họ và tên: Số CMND

Ngày sinh: .../.../..... Nơi sinh.

Địa chỉ:

Điện thoại liên lạc (để Trường báo tin):

Tên trường THPT (học lớp 12):

Khu vực: KV1, KV2-NT, KV2, KV3. Đối tượng ưu tiên: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

(khoanh tròn vào khu vực và đối tượng ưu tiên, nếu có)

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ các quy định về tiêu chí, điều kiện xét tuyển của nhà trường. Tôi đăng ký xét tuyển vào ngành:

Mã ngành:

Tổ hợp môn xét tuyển (ghi rõ 3 môn): M1 M2 M3

Kết quả học tập (điểm trung bình chung năm học) ở các lớp 10, 11 và 12 của các môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển:

Lớp	Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Điểm TB môn
Môn				
Môn.....				
Môn.....				
Môn.....				
Tổng điểm TB 3 môn thuộc tổ hợp môn xét tuyển				

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng. Nếu sai, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 2017

NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

(Ký, họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN
TRUNG CẤP SƯ PHẠM MẦM NON HỆ CHÍNH QUY NĂM 2017

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hồng Đức.

Họ và tên: Số CMND

Ngày sinh: .../.../..... Nơi sinh:

Địa chỉ:

Điện thoại liên lạc (để Trường báo tin):

Tên trường THPT (học lớp 12):

Khu vực: KV1, KV2-NT, KV2, KV3. Đối tượng ưu tiên: 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07.

(khoanh tròn vào khu vực và đối tượng ưu tiên, nếu có)

Sau khi nghiên cứu và tìm hiểu rõ các quy định về tiêu chí, điều kiện xét tuyển của nhà trường. Tôi đăng ký xét tuyển vào ngành **Trung cấp sư phạm Mầm non**

Kết quả học tập (điểm trung bình chung năm học môn Toán, điểm trung bình chung năm học môn Văn và điểm trung bình chung năm học các môn) ở lớp 12:

	TBC môn Toán 12	TBC môn Văn 12	TBC năm học 12	Tổng
Điểm				

Tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên là đúng. Nếu sai, tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 2017

NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

(Ký, họ tên)